

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP KỂ CHUYỆN TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TIỂU HỌC

TS. NGÔ THỊ KIM HOÀN - ThS. LÊ THÚY MAI*

Abstract: *Storytelling method is familiar to many teachers in teaching history, however its effectiveness in inspiring students is limited. This article proposes measures to enhance effectiveness of this method in teaching and to improve quality of teaching history in primary school, meeting the social requirements.*

Keywords: *History, storytelling, storytelling method, primary.*

Ngày nhận bài: 28/10/2016; ngày sửa chữa: 05/03/2016; ngày duyệt đăng: 09/03/2016.

Kể chuyện lịch sử (LS) trong dạy học LS là điều không mới đối với mỗi giáo viên (GV), nhưng để nâng phương pháp này lên thành kĩ năng và gây hứng thú cho học sinh (HS) trong quá trình dạy học là một nghệ thuật sư phạm. Thực tiễn dạy học ở tiểu học hiện nay cho thấy, nhiều GV còn gặp khó khăn trong quá trình dạy học LS. Với đặc điểm nội dung môn học là những sự kiện đã xảy ra với nhiều mốc thời gian và sự kiện khô khan khó nhớ. Vì vậy, nếu GV không có phương pháp dạy học (PPDH) phù hợp sẽ làm cho giờ học trở nên nặng nề, căng thẳng làm mất đi hứng thú của các em trong quá trình học tập. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của việc nâng cao chất lượng dạy học nói chung, dạy học LS ở tiểu học nói riêng, bài viết này đề cập một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp kể chuyện (PPKC) trong dạy học LS ở tiểu học.

1. Khái niệm PPKC và kể chuyện LS

Theo **Từ điển Bách khoa Việt Nam** “*Kể chuyện là một hành động diễn ra giữa một chủ thể là người kể với đối tượng là người nghe về một chủ đề nào đó. Những câu chuyện thuộc về thể loại khác nhau như: truyền thuyết, cổ tích hay thần thoại... Nội dung câu chuyện nhằm giải thích về một địa danh, một khái niệm hay giới thiệu về một nhân vật LS*” [1; tr 223].

PPKC LS thuộc nhóm thông tin tái hiện LS, là nhóm phương pháp có vai trò quan trọng trong dạy học LS. Theo **Từ điển thuật ngữ LS phổ thông** “*Truyện LS là loại hình văn học về đề tài LS, có phần hư cấu của tác giả, có phần có thể dùng làm tài liệu tham khảo về một nội dung LS. Truyện LS có tác dụng bồi dưỡng tình cảm, giáo dục tư tưởng và gây hứng thú học tập LS cho HS*” [2; tr 432 - 433].

Tác giả Nguyễn Văn Đăng cho rằng: “*Kể chuyện LS là một phương pháp dùng lời nói để diễn tả một cách sinh động, hấp dẫn, có hình ảnh về một câu chuyện đã xảy ra trong quá khứ. Câu chuyện kể có khi chỉ là những mảnh sự kiện, biến cố LS liên quan đến nội dung bài học; có khi là những tình tiết liên quan đến các nhân vật LS, có khi chỉ là giải thích cho một cái tên, địa danh cho một khái niệm, thuật ngữ trong bài học*” [3; tr 21].

Theo chúng tôi, PPKC LS là dùng lời nói kết hợp với các phương tiện trực quan để diễn tả sinh động nội dung câu chuyện LS về nhân vật, sự kiện, địa danh, biến cố LS, thành tựu văn hóa..., các câu chuyện có thể chứa đựng yếu tố hư ảo như truyện cổ tích, truyền thuyết... nhưng cốt truyện phải đảm bảo tính chân thực của LS, không được hiện đại hóa hay xuyên tạc LS. Do đó, trong quá trình dạy học LS, GV cần lựa chọn những câu chuyện kể phù hợp với kiến thức để làm sáng tỏ nội dung bài học, giúp HS lĩnh hội kiến thức tốt hơn. Những câu chuyện phù hợp góp phần làm tăng hứng thú, tính tích cực chủ động của HS trong quá trình học tập, cũng như niềm yêu thích môn học của các em, cung cấp thêm những kiến thức mà sách giáo khoa không thể đăng tải. Mỗi câu chuyện là một tấm gương phản ánh những điều tốt xấu, thiện ác, những tấm lòng cao thượng quả cảm của các anh hùng dân tộc..., qua đó có tác dụng giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho các em, đồng thời góp phần phát triển tư duy HS như: trí tưởng tượng, khả năng phân tích, so sánh, tóm tắt truyện, ghi nhớ các tình tiết, nhận xét, đánh giá các nhân vật, sự kiện LS.

* Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

2. Một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng PPKC trong dạy học LS ở tiểu học

Kể chuyện được coi là sự “sao chép” có sáng tạo, có tác dụng phát triển khả năng tưởng tượng và tái tạo của HS, vì vậy cần khuyến khích HS kể chuyện bằng ngôn ngữ của mình, phải coi trọng việc bồi dưỡng kĩ năng kể chuyện cho HS. Để thực hiện yêu cầu đó, GV nên cho HS đọc trước sách giáo khoa dựa theo các câu hỏi cho trước của GV, các câu hỏi đưa ra phải mang tính khái quát và đòi hỏi phải tập hợp nhiều chi tiết trong câu chuyện giúp HS trả lời, sau đó dàn dựng tranh, ảnh theo trình tự diễn biến câu chuyện để HS nhớ và có khả năng kể lại. Do sự tập trung chú ý của HS tiểu học về một vấn đề không được lâu, vì thế thời gian kể chuyện không nên kéo dài quá 10-15 phút. Cần dành nhiều thời gian để HS tiếp xúc với tư liệu, qua đó hình thành biểu tượng, khái niệm. Có thể sử dụng nhiều hình thức kể chuyện như: cả câu chuyện, từng đoạn, trước cả lớp, trước một nhóm, sau khi đọc sách giáo khoa, sách tham khảo, kể theo tranh ảnh..., cần kết hợp đa dạng, linh hoạt các PPDH giúp HS tái hiện được kiến thức LS. Sau đây, chúng tôi xin đề xuất một số PPKC cụ thể góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn LS ở tiểu học như:

2.1. Kết hợp PPKC với sử dụng đồ dùng trực quan. Phương tiện trực quan trong dạy học LS hết sức đa dạng như hình vẽ, tranh ảnh, sơ đồ, bản đồ, lược đồ... Sử dụng đồ dùng trực quan vừa nhằm khai thác nội dung LS thể hiện qua tranh ảnh bổ sung cho bài giảng, vừa phát huy năng lực tư duy, kích thích trí tưởng tượng phong phú, tạo hứng thú học tập và có tác dụng giáo dục tư tưởng, tình cảm HS. Tư duy của HS tiểu học thường được hình thành từ những vấn đề cụ thể, trực quan, do đó để sử dụng PPKC kết hợp đồ dùng trực quan có hiệu quả trong dạy học LS, GV cần xác định những mục tiêu cơ bản về kiến thức, kĩ năng, thái độ mà HS cần đạt được trong bài. Trên cơ sở đó, xác định mục đích kể chuyện. Ví dụ: có thể giúp HS hình dung ra bức tranh thông qua câu chuyện được kể, thấy được quá khứ LS diễn ra như thế nào, sau đó lựa chọn tranh ảnh do GV hoặc HS chuẩn bị phù hợp với nội dung câu chuyện; GV cũng cần chuẩn bị hệ thống câu hỏi gợi mở để HS nắm được nội dung câu chuyện phản ánh, hiểu kiến thức bài học.

2.2. Kết hợp PPKC với thảo luận. Khi sử dụng PPKC kết hợp với thảo luận, GV không truyền đạt

những kiến thức có sẵn cho HS theo kiểu áp đặt, bắt HS phải nhớ, thuộc lòng, mà nên thiết kế, định hướng tổ chức các hoạt động cho HS, tạo điều kiện cho các em được tham gia trao đổi ý kiến, kinh nghiệm của mình từ đó rút ra tri thức của bài học. Để thực hiện tốt yêu cầu này, trước hết, GV phải xác định được mục tiêu cơ bản về kiến thức, kĩ năng, thái độ mà HS cần đạt, những nội dung cơ bản HS cần nắm vững. Căn cứ vào mục tiêu bài học, GV cần xác định PPKC phù hợp, chuẩn bị hệ thống câu hỏi mang tính gợi mở dẫn dắt, thiết kế phiếu bài tập để tổ chức cho HS thảo luận nội dung của câu chuyện, bài học. Trên cơ sở kết quả thảo luận và kể chuyện của các nhóm, GV khái quát lại diễn biến của sự kiện LS hoặc đặc điểm nhân vật LS...; có thể yêu cầu một số HS rút ra những nhận xét, kết luận sau khi nghe kể chuyện, hoặc kết hợp kể chuyện với các trò chơi, câu đố để củng cố kiến thức và gây hứng thú cho HS. GV cần động viên, khen thưởng kịp thời các nhóm hoạt động tích cực, có kết quả tốt. Sử dụng PPKC kết hợp với thảo luận rất cần thiết trong dạy học LS, góp phần nâng cao tính tích cực, tự giác và chủ động của HS, tăng cường “*lấy HS làm trung tâm*” trong quá trình dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học LS ở trường tiểu học.

2.3. Kết hợp PPKC với trao đổi, đàm thoại. Việc sử dụng PPKC kết hợp với trao đổi, đàm thoại nhằm cụ thể hóa sự kiện, hiện tượng LS, giúp HS khôi phục lại bức tranh của quá khứ, tạo biểu tượng LS. Thông qua mỗi câu chuyện, GV không chỉ là người đóng vai trò chủ đạo hướng dẫn HS, mà phải phát huy tính tích cực của HS trong trao đổi, đàm thoại, bằng việc GV nêu ra những câu hỏi để HS thảo luận. Những câu hỏi được xoay quanh nội dung câu chuyện LS mà GV kể, giúp HS hiểu rõ mục đích, nội dung câu chuyện nhưng vẫn đảm bảo kiến thức cơ bản. Tuy nhiên cần xác định trao đổi, đàm thoại chỉ là yếu tố hỗ trợ cho PPKC, do đó không nên quá lạm dụng mà cần sử dụng sao cho phù hợp với câu chuyện được kể. Có thể kết hợp trao đổi, đàm thoại trong các câu chuyện LS kể về các vấn đề lớn có mâu thuẫn, cần lí giải để tìm ra vấn đề hoặc các câu chuyện về nhân vật, biến cố, địa danh tạo ra bước ngoặt lớn trong LS.

Ví dụ. Khi tổ chức cho HS tìm hiểu về tình cảnh người nông dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ

XX, GV cho HS quan sát Hình 3: Nông dân Việt Nam trong thời Pháp thuộc (bài 4: Xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX - LS5), sau đó tổ chức cho HS trao đổi, đàm thoại thông qua một số câu hỏi gợi ý: - Dưới thời Pháp thuộc, người nông dân Việt Nam phải lao động trong điều kiện như thế nào? - Em có suy nghĩ gì về đời sống nông dân Việt Nam thời Pháp thuộc? - Vai trò của giai cấp nông dân trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược? Trên cơ sở ý kiến trao đổi của HS, GV có thể kể cho HS nghe mẩu chuyện về sự khổ cực của người nông dân dưới ách cai trị của thực dân Pháp, sau đó chốt ý: dưới ách thống trị của thực dân Pháp, người dân Việt Nam nói chung, nông dân nói riêng bị áp bức bóc lột nặng nề, đời sống của họ vô cùng cực khổ, lại được kể thừa truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc, vì vậy, họ sẵn sàng đứng lên đấu tranh chống thực dân Pháp để giành độc lập dân tộc.

2.4. Kết hợp PPKC với ứng dụng công nghệ thông tin. Nhờ sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, các công cụ và phương tiện phục vụ cho việc dạy học, kể chuyện như: văn bản, hình ảnh, phim diễn hoạt, âm thanh, hệ thống kênh chữ, kênh hình. Qua đó, HS không chỉ được rèn luyện các khả năng nghe, nói, đọc, viết mà còn quan sát và cảm nhận được các sự kiện, giúp HS hình thành biểu tượng LS thông qua trực quan sinh động, các em sẽ nắm bắt và hình dung được các sự kiện LS một cách chân thực, rõ nét. Để việc sử dụng đạt hiệu quả cao, GV cần được trang bị những kiến thức về công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, GV cũng cần xác định nội dung cơ bản của bài để lựa chọn câu chuyện cho phù hợp, có như vậy mới tạo được sự kết hợp nhuần nhuyễn, linh hoạt rành mạch dễ hiểu trong câu chuyện. Ví dụ: khi tổ chức cho HS tìm hiểu về chiến thắng Bạch Đằng năm 938 của Ngô Quyền (**LS và Địa lí 4**) trên lược đồ Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 và đoạn video Ngô Quyền với chiến thắng Bạch Đằng năm 938 (đoạn video có sẵn trên thư viện Violet), GV kết hợp đặt câu hỏi gợi mở: - Khi quân Nam Hán chuẩn bị kéo vào xâm lược nước ta, Ngô Quyền đã thực hiện kế sách gì để chủ động đánh giặc? Vì sao ông lại chọn cách đánh ấy? - Khi thủy quân của Hoàng Tháo kéo vào cửa biển Bạch Đằng, Ngô Quyền đã có chủ trương gì để nhử quân địch lọt vào

bãi cọc ngầm? - Khi quân giặc vượt qua bãi cọc ngầm, nước triều bắt đầu xuống, dưới sự lãnh đạo của Ngô Quyền, quân dân ta đã phản công quân địch như thế nào? - Kết quả của trận thủy chiến ra sao? Thông qua các câu hỏi, kết hợp với việc quan sát lược đồ (video) sẽ kích thích tư duy và trí tưởng tượng của HS, giúp các em tích cực, chủ động tham gia vào quá trình lĩnh hội kiến thức.

* * *

Sử dụng PPKC trong dạy học LS có tác dụng tốt trong việc nâng cao năng lực nhận thức và phát triển phẩm chất đạo đức của HS, góp phần “cụ thể hóa” sự kiện LS, giúp HS dễ dàng khôi phục bức tranh quá khứ, là cơ sở để hình thành khái niệm tìm ra bản chất của sự kiện LS, góp phần phát triển toàn diện năng lực nhận thức cũng như khơi dậy xúc cảm LS ở HS. Tuy nhiên, để PPKC trong dạy học LS đạt kết quả cao, GV cần lựa chọn chuyện kể sao cho phù hợp với nội dung kiến thức bài học, sắp xếp thời gian cho phù hợp, tránh tình trạng “cháy giáo án”; cần kết hợp PPKC với các PPDH khác sao cho hợp lí, cần rèn luyện để giọng kể hay, hấp dẫn thu hút được HS, sao cho chuyện kể “không chỉ bằng ngôn ngữ, mà bằng cả trái tim”, giúp HS cảm nhận được cái hay ẩn chứa trong câu chuyện, từ đó các em mới nhớ kiến thức bài học gắn liền với chuyện kể của GV. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (2005). *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (tập 2). NXB Giáo dục.
- [2] Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2008). *Từ điển thuật ngữ Lịch sử phổ thông*. NXB Hà Nội.
- [3] Nguyễn Văn Đăng (2000). *Phương pháp kể chuyện lịch sử trong dạy học lịch sử ở trung học cơ sở*. Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, số 4.
- [4] Đặng Đức An (chủ biên) (2012). *Những mẩu chuyện lịch sử thế giới* (tập 1). NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Ánh (2006). *Những mẩu chuyện lịch sử thú vị*. NXB Từ điển Bách khoa.
- [6] N.G. Đairi (1978). *Chuẩn bị giờ học lịch sử như thế nào* (Đặng Bích Hà - Nguyễn Cao Lũy dịch). NXB Giáo dục.
- [7] Nguyễn Thế Hoàn - Lê Quý Mùi (2011). *Những mẩu chuyện lịch sử* (quyển 1). NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Phan Ngọc Liên - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi. *Phương pháp dạy học lịch sử* (2009). NXB Đại học Sư phạm.